TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2023/HS-ST
Ngày: 03-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Phượng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Kiều Thị Kim Dung

Ông Võ Văn Thới

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Dương Phát – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Thành Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 41/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2023 đối với:

Bị cáo: **Nguyễn Hoàng N**, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1980, tại Long An. Nơi thường trú: Số 45 Khu phố 3, thị trấn B, huyện B, tỉnh Long An; chỗ ở hiện tại: Số 79, Ấp 6, xã T, huyện B, tỉnh Long An; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Tài xế; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Đạo Thiên Chúa; giới tính: Nam; số thẻ CCCD: 080080001840; con ông: Không xác định và bà Nguyễn Thị N1, sinh năm 1962; có vợ tên là Nguyễn Thanh H, sinh năm 1983, đã ly hôn và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 72/HSPT ngày 02 tháng 6 năm 2003 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An xử phạt Nguyễn Hoàng N 6 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong vào ngày 02/12/2003, đã xóa án tích; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/01/2023 đến ngày 30/01/2023 chuyển tạm giam đến nay, có mặt.

Bị hại: Ông Trương Minh T1, sinh năm 1990, đã chết.

- *Người đại diện hợp pháp cho bị hại*:

1. Ông Trương Trung B1, sinh năm 1970 (Cha ruột của bị hại)

2. Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1971 (Mẹ ruột của bị hại)

Cùng cư trú: Ấp 5, xã M, huyện T2, tỉnh Long An, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1964. Nơi cư trú: Số 39, Khu phố 3, thị trấn B, huyện B, tỉnh Long An, có mặt.

2. Bà Lê Thị H2, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Ấp 3, xã L, huyện T2, tỉnh Long An. Nơi ở hiện tại: Số 79, Ấp 6, xã T, huyện B, tỉnh Long An, có mặt.

3. Ông Nguyễn Văn T3, sinh năm 1981.

4. Bà Nguyễn N2, sinh năm 1983.

Cùng nơi cư trú: Ấp 4, xã L1, huyện T2, tỉnh Long An, có mặt.

- *Người làm chứng:* Nguyễn Thị Kim O, sinh năm 1973; Lê Văn X, sinh năm 1964; Lê Tuấn A, sinh năm 1993; Nguyễn Văn N3, sinh năm 1960; Phạm Thị K, sinh năm 1965; Nguyễn Văn C, sinh năm 1986; Ngô văn L2, sinh năm 1984; Nguyễn Tuấn K1, sinh năm 1992; Mao Thị Tố Q, sinh năm 1995; Nguyễn Văn T4, sinh năm 1987; Nguyễn Thị Cẩm N4, sinh 1989; Nguyễn Văn T5, sinh năm 1973; Nguyễn Minh T6, sinh năm 1995; Phạm Công N5, sinh năm 1994. (Vắng mặt: Ngô Văn L2, Mao Thị Tố Q, Nguyễn Thị Cẩm N4, Nguyễn Văn T5, Phạm Công N5)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng N và Lê Thị H2 sống chung như vợ chồng với nhau từ năm 2016 tại nhà trọ số 79, ấp 6, xã T, huyện B, tỉnh Long An. Vào khoảng 09 giờ ngày 23/01/2023, N cùng Lê Văn X, (cha H2), Nguyễn Thị Kim O, (mẹ H2), Lê Tuấn A, (em ruột H2), Nguyễn Lê H3 (con H2) và H2 cùng đến nhà ông Nguyễn Văn T3 tại ấp 4, xã L1, huyện T2, tỉnh Long An (cậu ruột H2) để thăm hỏi và chúc tết. Tại nhà ông T3 có tổ chức uống rượu, bia gồm: N, T3, X, A, Nguyễn Văn N3, Nguyễn Văn C (con ông N3), Nguyễn Tuấn T7 (con ông N3), Ngô Văn L2 (con rễ ông N3), Nguyễn Văn T5 (em rễ ông X), Nguyễn Minh T6 (con ông T5), Phạm Công N5 (con rễ ông T5) ngồi uống rượu, bia chung. Khoảng 14 giờ cùng ngày một số người đi qua nhà ông N3 tiếp tục uống bia. Tại nhà ông N3 có thêm Trương Minh T1 (anh họ, anh em bạn dì ruột với H2) và Nguyễn Văn T5 (em rể T1) đến vào ngồi uống bia chung, đến 16 giờ cùng ngày T5, T6 và N5 ra về, còn A ra sau nhà ngủ, gần đến 17 giờ cùng ngày thì nghỉ uống bia tất cả trở lại nhà ông T3 chơi.

Tại nhà ông T3, bà O tổ chức uống rượu ngồi trước hàng tư nhà ông T3 gồm có: Ông N3, bà K (vợ ông N3), C, T7, L2, N4 (vợ L2), bà O, ông X, H2, T4, T1 và N cả nhóm uống rượu, còn N đi ra ghế đá phía trước nhà ông T3 ngồi, H2 say rượu đi vào phòng của Nguyễn H4 (con ông T3) ngủ. Đến khoảng 19 giờ 30 phút, N cầm một túi nilon bên trong đựng quần áo của H2 đi vào phòng nơi H2 đang nằm ngủ để gọi H2 thức dậy thay quần áo đi về thì nhìn thấy Trương

Minh T1 hôn môi H2, lúc này N tức giận nên vứt mũ bảo hiểm, túi nilon đang cầm trên tay xuống đất rồi đi ra phía trước nhà, T1 cũng đi ra khỏi phòng tiếp tục uống bia. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, N đi vào phòng ngủ lần thứ hai thì nhìn thấy T1 dùng tay sờ trên người H2, N nói "Đụ má, em gái mày mà mày làm vậy à", nên T1 đi ra bên ngoài tiếp tục uống rượu với ông N3, ông X và T4, còn N đi ra phía trước nhà. Khoảng 10 phút sau, N nghe bà Nguyễn N2 (vợ ông T3) nói "Con H2 ói trong phòng con H4 dính mùng mền hết ráo", N nghe vậy đi vào phòng ngủ lấy mùng mền mang đi ra phía sau nhà giặt, trước khi ra khỏi phòng N lấy điện thoại mở chế độ video để bên hông tường quay về hướng H2 đang ngủ, mở cửa, mở đèn, sau khi phơi mùng, mền quay vào N nhìn thấy cửa phòng nơi H2 nằm ngủ đóng khép lại, bên trong tắt đèn, N đi đến đẩy cửa vào trong phòng thấy H2 đang nằm sấp, quần kéo xuống qua khỏi đầu gối, áo vén lên khỏi mông, T1 ngồi trên hai chân H2. Lúc này, N đẩy T1 sang một bên, T1 dùng chân đạp N nhưng N tránh được, cả hai ra khỏi phòng, T1 lấy ghế gỗ, (loại ghế 04 chân) gần đó đánh trúng vào chân của N, N chạy xuống bếp, T1 đuổi theo, đến bếp N lấy 01 con dao bằng kim loại (mũi bằng dài 32cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen, một mặt sắc, mũi bằng dài 22cm, chỗ rộng nhất 7cm, cán tròn bằng kim loại màu đen dài 10cm, đường kính 2,8cm) đang để sẵn phía trên mặt bếp, N quay lại cầm dao bằng tay trái đứng đối diện, cách T1 khoảng 01m chém 2 đến 3 cái về hướng của T1 nhưng T1 tránh được. N bỏ chạy ra phía trước nhà, T1 đuổi theo phía sau, N nghe tiếng ném ghế phía sau nhưng không trúng, N tiếp tục chạy đến phía trước nhà ông N3 thì N bị vướng cây mai, T1 chạy đến dùng tay đánh trúng vào mặt N, N đứng đối diện cách T1 khoảng 0,5m dùng tay trái cầm dao chém từ trên xuống, từ trái sang phải 01 cái trúng vào tay trái của T1, N chém ngược lại từ dưới lên trên, từ phải sang trái trúng vào vùng đầu bên trái (Chẩm trái) của T1 01 cái làm T1 ngã tại chỗ. Sau đó, N vứt con dao vào xe môtô ba bánh (xe ba gát) đang đậu phía trước nhà ông N3 nhưng không biết dao rớt ở vị trí nào, N vào phòng H2 lấy điện thoại di động chụp vài tấm hình H2 đang nằm ngủ say trong phòng và điều khiển xe đến công viên tượng đài phường 5, thành phố Tân An, tỉnh Long An ngồi một mình cho đến khoảng 06 giờ ngày 24/01/2023 N đến công an huyện T2, tỉnh Long An đầu thú. T1 được người thân đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện T2 nhưng đã tử vong trên đường đi cấp cứu.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 73/KL-KTHS ngày 09 tháng 02 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An đối với nạn nhân Trương Minh T1 như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Trang phục mặc trên người dính nhiều bùn đất và máu đỏ; toàn thân da, niêm mạc nhợt nhạt; vùng chẩm có một vết thương hở, há miệng, kích thước (7,5 x 2,0)cm bờ mép sắc gọn; đứt xương hộp sọ ở phần vòm sọ dài 05cm; đứt động - tĩnh mạch chẩm; xuất huyết dưới nhện vùng chẩm bán cầu trái; mặt trước cánh - cẳng tay trái có một vết thương hở, há miệng, kích thước (10,0 x 5,5)cm bờ mép vết thương sắc gọn; đứt cơ nhị đầu cánh tay và gân cơ nhị đầu, cơ sấp tròn, thần kinh cơ bì; đứt rời động mạch cánh tay và động mạch quay; các cơ quan nội tạng không tổn thương.

- Nguyên nhân chết: Mất máu cấp do bị đa vết thương (vùng đầu; cánh-cẳng tay gây đứt nhiều động-tĩnh mạch).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Long An ra Công văn số 319/CSHS ngày 23 tháng 02 nảm 2023 đề nghị Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An giải trình pháp y với nội dung: Vết thương vùng đầu; vết thương cánh-cẳng tay gây đứt nhiều động mạch-tĩnh mạch. Vết thương nào là nguyên nhân chính dẫn đến tử vong. Tại Công văn giải trình pháp y số 261/CAT-PC09 ngày 06 tháng 03 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An trả lời như sau: Vết thương vùng chẩm trái gây đứt động-tĩnh mạch chẩm và vết thương mặt trước cánh-cẳng tay trái gây đứt rời động mạch cánh tay và động mạch quay là hai tổn thương nặng, gây mất máu cấp đều là nguyên nhân dẫn đến cái chết của Trương Minh T1.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về hóa pháp số HST 23/ĐC.2023, ngày 03 tháng 02 năm 2023 của Trung tâm pháp y T1 phố Hồ Chí Minh trong vụ Trương Minh T1, kết luận: Mẫu máu toàn phần: Nồng độ Ethanol là 238,63 mg/100ml.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về hóa pháp số HST 24/ĐC.2023, ngày 03 tháng 02 năm 2023 của Trung tâm pháp y T1 phố Hồ Chí Minh trong vụ Nguyễn Hoàng N, kết luận: Mẫu máu toàn phần: Nồng độ Ethanol là 0,39 mg/100ml (Theo Quyết định số 320/QĐ-BYT ngày 23/01/2023, trị số bình thường < 50,23 mg/100ml).

Tại Quyết định trưng cầu giám định số 29/QĐ-CSHS ngày 02 tháng 02 năm 2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Long An giám định ADN trên hung khí và đồ vật sau: 01 con dao dài 32cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen, một mặt sắc, mũi bằng dài 22cm, chỗ rộng nhất 7cm, cán tròn bằng kim loại màu đen dài 10cm, đường kính 2,8cm; 01 áo sơ mi màu đỏ, tay dài, trên ngực áo có khuy đen, chữ "Fashion"; 01 quần Jean xanh, kiểu quần ống dài (quần áo của Nguyễn Hoàng N mặc trong lúc gây án); 02 dấu vết màu nâu đỏ.

Tại Bản kết luận giám định số: 1185/KL-KTHS ngày 07 tháng 03 năm 2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại T1 phố Hồ Chí Minh - Bộ Công an kết luận giám định ADN như sau:

- Trên lưỡi dao gửi giám định; quần, áo thu của Nguyễn Hoàng N; 02 dấu vết màu nâu đỏ thu tại hiện trường, có ADN của nạn nhân Trương Minh T1.

- Không phát hiện ADN của Nguyễn Hoàng N trên cán dao và lưỡi dao.

Tại Bản kết luận giám định số: 176/KL-KTHS ngày 27 tháng 03 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An kết luận:

- Điện thoại di động hiệu "OPPO" cần giám định (ký hiệu A) nêu trên phát hiện có 14 ảnh và 01 video được tạo trong ngày 23 tháng 01 năm 2023.

- Đoạn video cần giám định có tên "VID20230123221248" có kích thước (dung lượng): 113,1 MB, chiều dài 5750 khung hình ảnh với thời lượng 3 phút

14 giây 367 mili giây được lưu trữ trong điện thoại di động hiệu "OPPO" cần giám định, (ký hiệu A) nêu trên không phát hiện chỉnh sửa, cắt ghép.

Về vật chứng thu giữ:

- Thu giữ tại hiện trường: 01 con dao bằng kim loại dài 32cm; 01 đôi dép nhựa màu đen, có chữ "LOUIS VUITTON"; 01 vòng chuỗi hạt bằng gỗ; 02 dấu vết màu nâu đỏ.

- Nguyễn Hoàng N ra đầu thú, giao nộp: 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu xanh dương, sim số 0972131040; 01 áo sơ mi màu đỏ, tay dài, trên ngực áo có khuy đen, chữ "Fashion", 01 quần Jean xanh, kiểu quần ống dài (áo, quần của Nguyễn Hoàng N mặc trong lúc gây án).

- Nguyễn Văn T3 giao nộp: 01 ghế bằng gỗ cao 45cm, rộng 24cm.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại ông Trương Trung B1 người được ủy quyền của bà Nguyễn Thị H1 là mẹ của bị hại Trương Minh T1, yêu cầu Nguyễn Hoàng N bồi thường tiền chi phí mai táng là 120.615.000 đồng, tiền tổn thất về tinh thần xử lý theo quy định của pháp luật. Nguyễn Hoàng N đồng ý mức bồi thường theo yêu cầu của gia đình bị hại. Đại diện gia đình bị cáo là bà Nguyễn Thị Đ (Dì ruột Nguyễn Hoàng N), đã bồi thường một phần chi phí mai táng cho gia đình bị hại là 160.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 41/CT-VKSLA-P2 ngày 15 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng N về tội "Giết người" theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm;

Bị cáo Nguyễn Hoàng N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu và xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An truy tố bị cáo về tội "Giết người" theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự là đúng, không oan. Bị cáo không có khiếu nại về Kết luận giám định pháp y về tử thi, các Kết luận giám định pháp y về hóa pháp, các Kết luận giám định ADN đồng thời không khiếu nại gì về cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Trong quá trình điều tra bị cáo tự nguyện khai báo, không bị ép cung hay nhục hình trong khi khai báo.

Đại diện hợp pháp của bị hại Trương Minh T1 là Trương Trung B1 và bà Nguyễn Thị H1 trình bày: Về trách nhiệm hình sự thì đề nghị xét xử bị cáo theo quy định pháp luật. Về trách nhiệm dân sự thì yêu cầu bị cáo bồi thường tiền chi phí mai táng cho bị hại là 120.615.000 đồng, tiền tổn thất về tinh thần theo quy định của pháp luật và chi phí thờ cúng cho bị hại sau này là 180.000.000 đồng. Đồng ý khấu trừ số tiền 160.000.000đồng đã nhận do bà Nguyễn Thị Đ là đại diện gia đình bị cáo bồi thường.

Lời trình bày tại phiên tòa sơ thẩm của các người có quyền và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng phù hợp với chứng cứ có trong hồ sơ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật, đồng thời phân tích, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng N phạm tội " Giết người". Áp dụng khoản 2 Điều 123; Điều 38; Điều 50; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng N từ 05 năm đến 06 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị:

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 con dao bằng kim loại dài 32cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen, một mặt sắc, mũi bằng dài 22cm, chổ rộng nhất 7cm, cán tròn bằng kim loại màu đen dài 10cm, đường kính 2,8cm; 01 đôi dép nhựa màu đen, có chữ "LOUIS VUITTON"; 01 vòng chuỗi hạt bằng gỗ; 02 dấu vết màu nâu đỏ; 01 áo sơ mi màu đỏ, tay dài, trên ngực áo có khuy đen, chữ "Fashion"; 01 quần Jean xanh, kiểu quần ống dài; 01 ghế bằng gỗ cao 45cm, rộng 24cm.

- Hoàn trả cho bị cáo Nguyễn Hoàng N: 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu xanh dương, sim số 0972131040 .

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 585, 591 Bộ luật Dân sự năm 2015, đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo. Khi quyết định hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết bị cáo T1 khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; bị cáo phạm tội do bị kích động về hành vi trái pháp luật của bị hại gây ra; sau khi phạm tội bị cáo đầu thú; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình nuôi dưỡng mẹ đang bị tai biến; bị cáo không có tiền án tiền sự, là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s, b, e khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với mức thấp nhất, để bị cáo sớm trở về hòa nhập cộng đồng.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn, hối cải về hành vi của mình gây ra, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, các quyết định tố tụng và hành vi tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Long An, Viện kiểm sát nhân

dân tỉnh Long An, của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, các người làm chứng vắng mặt. Xét thấy, các người vắng mặt đã có lời khai trong quá trình điều tra phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ, khi cần thiết Hội đồng xét xử có thể công bố lời khai của họ tại phiên tòa. Do đó, việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Bị cáo Nguyễn Hoàng N khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của các người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra trước tòa, thể hiện: Ngày 23/01/2023 tại ấp 4, xã L1, huyện T2, tỉnh Long An, nhà của ông Nguyễn Văn T3, Nguyễn Hoàng N nhiều lần phát hiện Trương Minh T1 có hành vi xâm phạm thân thể của Lê Thị H2 (H2 là người chung sống như vợ chồng với N) trong lúc H2 say rượu ngủ một mình trong phòng tại nhà của ông Nguyễn Văn T3, nên giữa T1 và N xảy ra mâu thuẫn đánh nhau, T1 đuổi đánh N nên N dùng 01 con dao dài 32cm, (lưỡi dao dài 22cm, cán dài 10cm) chém hai cái liên tiếp vào tay và đầu T1 làm đứt nhiều động mạch, tĩnh mạch gây mất máu cấp dẫn đến tử vong. Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng N có đủ yếu tố cấu thành tội "Giết người" theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An truy tố bị cáo về tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng N là rất nguy hiểm, trong lúc mâu thuẫn, đánh nhau với Trương Trung T1, T1 đuổi đánh N nên N dùng dao là hung khí nguy hiểm chém hai cái liên tiếp vào tay và đầu T1 làm đứt nhiều động mạch, tĩnh mạch gây mất máu cấp dẫn đến tử vong. Hành vi của bị cáo đã xâm hại khách thể quan trọng nhất được pháp luật bảo vệ đó là tính mạng, quyền được sống của con người, mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là do bị cáo có kích động về tinh thần do có một phần lỗi của bị hại. Tuy nhiên, đối với bị cáo cần áp dụng hình phạt nghiêm, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn mới có tác dụng trừng phạt, răn đe, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, xét xử bị cáo có T1 khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có tác động gia đình khắc phục một phần thiệt hại cho gia đình bị hại; sau khi phạm tội bị cáo đầu thú; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, mẹ bị bệnh tai biến, là lao động chính trong gia đình; bị cáo không có tiền án, tiền sự, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên có căn cứ áp dụng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật

Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt như đề nghị của Kiểm sát viên và Luật sư bào chữa cho bị cáo là phù hợp. Đối với hành vi phạm tội của bị cáo là do tinh thần bị kích động do có hành vi trái pháp luật của bị hại gây ra, đây là tình tiết được áp dụng để định khung hình phạt đối với bị cáo nên không được áp dụng là tình tiết giảm nhẹ. Do đó, người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy đinh tại điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo là không có căn cứ nên không chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

[6.1] Đối với 01 con dao bằng kim loại dài 32cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen, một mặt sắc, mũi bằng dài 22cm, chổ rộng nhất 7cm, cán tròn bằng kim loại màu đen dài 10cm, đường kính 2,8cm và 01 ghế bằng gỗ cao 45cm, rộng 24cm, là tài sản của ông Nguyễn Văn T3 và bà Nguyễn N2, ông T3 và bà N2 không có yêu cầu nhận lại nên tịch thu và tiêu hủy.

[6.2] Đối với các vật chứng gồm 01 đôi dép nhựa màu đen, có chữ "LOUIS VUITTON"; 01 vòng chuỗi hạt bằng gỗ không xác định được chủ sở hữu và 02 dấu vết màu nâu đỏ thu tại hiện trường, nên tịch thu và tiêu hủy.

[6.3] Đối với 01 áo sơ mi màu đỏ tay dài, trên ngực áo có khuy đen, chữ "Fashion"; 01 quần Jean xanh kiểu quần ống dài, của bị cáo, đã qua sử dụng, bị cáo không có yêu cầu nhận lại, nên tịch thu và tiêu hủy.

[6.4] Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu xanh dương, sim số: 0972131040, đây tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên hoàn trả cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại là ông Trương Trung B1 và bà Nguyễn Thị H1 yêu cầu bị cáo bồi thường tiền chi phí mai táng là 120.615.000 đồng, tiền tổn thất về tinh thần theo quy định của pháp luật, tiền thờ cúng cho bị hại sau này là 180.000.000 đồng, xét thấy:

[7.1] Về chi phí mai táng: Bị cáo đồng ý bồi thường 120.615.000đồng chi phí mai táng cho bị hại Trương Trung T1, theo yêu cầu của đại diện của bị hại, nên ghi nhận.

[7.2] Về tổn thất tinh thần: Bị cáo phạm tội cũng có một phần lỗi của bị hại nên buộc bị cáo bồi thường một phần thiệt hại về tổn thất tinh thần cho hàng thừa kế thứ 1 của bị hại là ông Trương Trung B1 và bà Nguyễn Thị H1 với số tiền tương đương với 70 tháng lương cơ sở do Nhà nước quy định (Mức lương cơ sở là 1.800.000 đồng/tháng) là 126.000.000 đồng là có căn cứ.

[7.3] Về chi phí thờ cúng: Căn cứ Điều 591 Bộ luật Dân sự thì không có quy định nghĩa vụ bồi thường của người gây thiệt hại về chi phí thờ cúng. Tại phiên tòa, bị cáo không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại nên đại diện bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí thờ cúng cho bị hại số tiền 180.000.000 đồng là không có căn cứ nên không chấp nhận.

[7.4] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo có bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 160.000.000đồng, nên khấu trừ số tiền đã bồi thường, cần buộc bị cáo bồi thường tiếp ông T3 và bà H1 số tiền 86.615.000 đồng là phù hợp.

[7.5] Đối với số tiền 160.000.000đồng, bà Nguyễn Thị Đ đã bồi thường cho bị hại thay bị cáo. Tại phiên tòa, bà Đ không yêu cầu bị cáo hoàn trả, nên không đề cập xem xét trong vụ án này là phù hợp.

[8] Đối với hành vi của Trương Minh T1 nhiều lần xâm phạm thân thể của Lê Thị H2 trong lúc H2 say rượu nằm ngủ một mình trong phòng tại nhà của ông Nguyễn Văn T3 (H2 là người chung sống như vợ chồng với N), chị H2 không yêu cầu pháp luật giải quyết, mặt khác Trương Minh T1 cũng đã tử vong, nên không xem xét trách nhiệm hình sự là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hoàng N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng N phạm tội "Giết người".

Áp dụng khoản 2 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng N 05 (Năm) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/01/2023.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Hoàng N 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, sủa đổi, bổ sung năm 2021; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung 2017.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao bằng kim loại dài 32cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen, một mặt sắc, mũi bằng dài 22cm, chổ rộng nhất 7cm, cán tròn bằng kim loại màu đen dài 10cm, đường kính 2,8cm; 01 (một) đôi dép nhựa màu đen, có chữ "LOUIS VUITTON"; 01 (một) vòng chuỗi hạt bằng gỗ; 02 (hai) dấu vết màu nâu đỏ; 01 (Một) áo sơ mi màu đỏ, tay dài, trên ngực áo có khuy đen, chữ "Fashion"; 01 quần Jean xanh, kiểu quần ống dài; 01 ghế bằng gỗ cao 45cm, rộng 24cm.

- Hoàn trả cho bị cáo Nguyễn Hoàng N: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Oppo, màu xanh dương, sim số 0972131040 (đã qua sử dụng, không kiểm tra số sim và tình trạng máy)

Tất cả vật chứng thu giữ đã được Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Long An quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 178/QĐ-VKSLA-P2 ngày 15/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/6/2023.

3. Về Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 585, 591 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng N có nghĩa vụ bồi thường cho ông Trương Trung B1 và bà Nguyễn Thị H1 số tiền 120.615.000 đồng chi phí mai táng cho bị hại Trương Trung T1, số tiền 126.000.000 đồng chi phí đề bù tổn thất tinh thần, tổng cộng là 246.615.000 đồng. Khấu trừ số tiền 160.000.000 đồng bị cáo đã bồi thường, bị cáo Nguyễn Hoàng N còn phải tiếp tục bồi thường cho ông Trương Trung B1 và bà Nguyễn Thị H1 số tiền 86.615.000 đồng (Tám mươi sáu triệu sáu trăm mười lăm ngàn) đồng.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, tương ứng với thời gian chậm trả.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng N phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 4.330.750 (Bốn triệu ba trăm ba mươi nghìn bảy trăm năm mươi) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định của Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Người tham gia tố tụng;
- TAND Cấp cao tại TPHCM
- VKSND Cấp cao tại TPHCM;
- VKSND tỉnh Long An;
- STP tỉnh Long An;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Long An;
- Nhà tạm giữ Công an tỉnh Long An;
- Cục THADS tỉnh Long An
- Lưu: Án văn, Hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thị Phượng